

Số: 08/2019/QĐST-DS

Vĩnh Thanh, ngày 23 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng N

Địa chỉ: Số 2 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lương Tấn P, chức vụ Phó giám đốc chi nhánh, theo văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 5 năm 2019

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Bà Lương Thị Bé B, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lương Thị Bé B đồng ý có trách nhiệm trả cho nguyên đơn N tổng số tiền nợ vay là 1.073.474.305đ (*Một tỷ không trăm bảy mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó, nợ gốc là 490.000.000đ (*Bốn trăm chín mươi triệu đồng*), nợ lãi tính đến ngày 15/5/2019 là 583.474.305đ (*Năm trăm tám mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm lẻ năm đồng*) (nợ lãi trong hạn là 453.508.611đ, nợ lãi quá hạn là 129.965.694đ).

Kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2019 bà Lương Thị Bé B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền nợ lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1805LAV201201179/HĐTD ngày 09/5/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Xử lý tài sản bảo đảm: Nếu bị đơn không thanh toán nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm: Quyền sử dụng đất tại thửa 95, diện tích 7.481m², loại đất 2L, đất tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00411 cấp ngày 01/6/2011. Quyền sử dụng đất tại thửa 833, diện tích 107,5m², loại đất ở nông thôn, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH00646 cấp ngày 05/12/2011; Thửa số 834, diện tích 107,5m², loại đất ở nông thôn, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00647 cấp ngày 05/12/2011, cùng tọa lạc tại ấp T, xã Lộc, huyện V, thành phố Cần Thơ, do bà Lương Thị Bé B đứng tên.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Lương Thị Bé B phải chịu án phí là 11.051.057đ (*Mười một triệu không trăm năm mươi một ngàn không trăm năm mươi bảy đồng*) (*đã xét giảm 50% án phí do có đơn xin miễn giảm thuộc trường hợp có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương*). Hoàn trả cho lại Ngân Hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 21.800.000 đồng (*Hai mươi một triệu tám trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2016/001574 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn Ngân hàng N tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) công nhận đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Nguyễn Thị Cẩm Phường